

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIẾN SĨ NÔNG NGHIỆP
Chuyên ngành Kinh tế Nông nghiệp

Mã số: 62 62 01 15.

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

Năm bắt đầu đào tạo: 2008.

Thời gian xét tuyển: Tháng 2 và Tháng 8 hàng năm.

Nội dung xét tuyển:

- Tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh đánh giá phân loại thí sinh thông qua hồ sơ dự tuyển thể hiện ở các nội dung:

- + Kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ;
- + Thành tích nghiên cứu khoa học đã có và kinh nghiệm hoạt động chuyên môn;
- + Chất lượng bài luận về dự định nghiên cứu hoặc đề cương nghiên cứu;
- + Trình độ ngoại ngữ;
- + Ý kiến nhận xét đánh giá và ủng hộ thí sinh trong 02 thư giới thiệu.

- Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Người dự tuyển phải đáp ứng yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thời gian đào tạo:

- Đối với người có bằng thạc sĩ: 3 năm (tập trung);
- Đối với người có bằng tốt nghiệp đại học: 4 năm (tập trung).

Tên văn bằng: Tiến sĩ Nông nghiệp.

I. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

A. CÁC HỌC PHẦN BỔ SUNG

1. Đối với nghiên cứu sinh chưa có bằng thạc sĩ, phải học các học phần bổ sung theo chương trình đào tạo thạc sĩ của chuyên ngành Kinh tế Nông nghiệp. Chương trình học này phải hoàn thành trong 24 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ.

2. Đối với nghiên cứu sinh có bằng Thạc sĩ chuyên ngành gần hoặc có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng nhưng tốt nghiệp đã lâu (trước năm 2000), phải học các học phần bổ sung (gồm học phần ở trình độ đại học và thạc sĩ) theo yêu cầu của giảng viên hướng dẫn và Hội đồng khoa học chuyên ngành. Chương trình học này phải hoàn thành trong 24 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ.

B. CÁC HỌC PHẦN Ở TRÌNH ĐỘ TIÊN SĨ (10 TÍN CHỈ)

SỐ TÍN CHỈ

Các môn bắt buộc (6 tín chỉ)

AGE	931	Kinh tế nông nghiệp	3
MSR	931	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3

Các môn tự chọn (6 tín chỉ)

APE	921	Kinh tế lượng ứng dụng	2
DEE	921	Kinh tế phát triển	2
AME	921	Kinh tế vĩ mô nâng cao	2

C. CHUYÊN ĐỀ TIÊN SĨ (6 TÍN CHỈ)

Chuyên đề 1			2
-------------	--	--	---

Chuyên đề 2	2
Chuyên đề 3	2

Các chuyên đề tiến sĩ đòi hỏi nghiên cứu sinh tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến đề tài của nghiên cứu sinh. Nghiên cứu sinh tự đề xuất hướng nghiên cứu chuyên đề dưới sự giúp đỡ của người hướng dẫn. Các chuyên đề này phải hoàn thành trong 24 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ.

D. BÁO CÁO TIỂU LUẬN TỔNG QUAN

Bài tiểu luận tổng quan về tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án đòi hỏi nghiên cứu sinh thể hiện khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.

E. BÁO CÁO SEMINAR Ở BỘ MÔN

Nghiên cứu sinh có ít nhất 05 báo cáo khoa học trình bày ở bộ môn về khả năng nghiên cứu, trong đó có 01 báo cáo trình bày tổng thể kết quả nghiên cứu đề tài luận án.

F. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ LUẬN ÁN TIẾN SĨ

II. MÔ TẢ TÓM TẮT HỌC PHẦN TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

Các môn bắt buộc (6 tín chỉ)

AGE 931 (3 tín chỉ) - Kinh tế nông nghiệp

Học phần cung cấp những lý luận cơ bản về phát triển kinh tế nông nghiệp, thông qua hệ thống lý thuyết, về kỹ năng phân tích, kỹ năng nghề nghiệp; biết ứng xử và chủ động trong các hoạt động cho phát triển sản xuất nông nghiệp.

MSR 931 (3 tín chỉ) - Phương pháp nghiên cứu khoa học

Học phần cung cấp các kiến thức về: Quy trình nghiên cứu khoa học và các phương pháp nghiên cứu khoa học chủ yếu trong kinh tế; Kết cấu và các nội dung chủ yếu của một báo cáo khoa học, một khoa luận, một luận văn cao học hoặc một luận án tiến sĩ; 3 phương pháp chính thường gặp trong các luận án kinh tế (Hàm sản xuất Cobb-Douglas, Phương pháp phân tích dòng tiền của dự án, Bài toán quy hoạch tuyến tính).

Các môn tự chọn (4 tín chỉ)

APE 921 (2 tín chỉ) - Kinh tế lượng ứng dụng

Học phần cung cấp cho học viên kiến thức kiến thức về: cơ sở lý thuyết của phương pháp bình phương nhỏ nhất, các vấn đề mắc phải khi áp dụng phương pháp bình phương nhỏ nhất, một số chủ đề trong kinh tế lượng và hệ phương trình đồng thời.

DEE 921 (2 tín chỉ) - Kinh tế phát triển

Học phần cung cấp cho học viên kiến thức nâng cao về kinh tế phát triển cả ở tầm vi mô và vĩ mô, sự hiểu biết về các nền kinh tế khác nhau, sự kết hợp trong thị trường nông thôn, chuyển đổi cấu trúc nền kinh tế, vai trò của các tổ chức kinh tế, phúc lợi xã hội, nghèo đói và phân phối thu nhập, vai trò của thương mại quốc tế đối với sự phát triển kinh tế và phân tích cân bằng chung của các viễn cảnh chính sách phát triển.

AME 921 (2 tín chỉ) - Kinh tế vĩ mô nâng cao

Học phần cung cấp những lý luận nâng cao về nền kinh tế vĩ mô thông qua hệ thống lý thuyết; về kỹ năng phân tích; kỹ năng nghề nghiệp; biết ứng xử và chủ động trong các hoạt động của nền kinh tế vĩ mô.